

Họ tên _____
Lớp _____

4.4.1

LUYỆN TẬP

Bài 1. Số đối xứng là một số mà dù đọc các chữ số theo thứ tự từ trái sang phải hay theo thứ tự ngược lại ta vẫn nhận được cùng một số. Ví dụ: 12321. Trong các số đối xứng có 7 chữ số, số nào là số nhỏ nhất có chữ số hàng đơn vị bằng 8 và chữ số hàng nghìn bằng 4?

Đó là số:

Bài 2. Tính giá trị biểu thức.

a.

a	$12 + a$
15	$12 + 15 = 27$
28	
122	

b.

b	$b - 14$
28	
44	
139	

c.

c	$9 \times c$
6	
15	
200	

d.

d	$d : 5$
75	
90	
120	



Bài 3. Tính giá trị biểu thức.

a. $6 + 5 \times m$ với $m = 4$;

b. $25 - n : 7$ với $n = 21$;

c. $8 \times (14 - p)$ với $p = 6$;

d. $40 - 4 \times (q + 5)$ với $q = 3$;

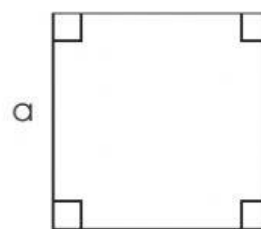
Bài 4. Một hình vuông có độ dài cạnh là a .

Gọi chu vi hình vuông là P .

Ta có: $P = a \times 4$.

Hãy tính chu vi hình vuông với:

$a = 5$, $a = 12$, $a = 20$.



Bài 5 (Thử thách phụ). Sắp xếp các số từ 1 đến 9 vào các ô tròn sao cho tổng các số trên mỗi cạnh của tam giác bằng 17.

